ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA VIỆT

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Thực hiện theo Khoản 1 - Điều 164- Luật Doanh nghiệp 2020 (số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020)

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản		Chức vụ	Số CMT/HC			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với Công ty
		Số	Ngày mở		Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	**Châu Tuấn**			Chủ tịch HĐQT					4.636.942	36,077	Đại diện phần vốn của TCT TLVN-NNB
2	Nguyễn Thị Phú										NLQ của NNB
3	Huỳnh Thị Mỹ Lệ										NLQ của NNB
4	Châu Hoàng Long										NLQ của NNB
5	Châu Hoàng Nam										NLQ của NNB
6	Châu Hồng Nga										NLQ của NNB
7	Châu Hồng Nguyệt										NLQ của NNB
8	Châu Tuấn Tú										NLQ của NNB
9	Huỳnh Hòa Nhã										NLQ của NNB
10	Nguyễn Thị Bích Liên										NLQ của NNB
11	Lê Văn Đề										NLQ của NNB
12	Nguyễn Đình Khoảng										NLQ của NNB
13	Nguyễn Thị Bích Chi										NLQ của NNB
14	**Lương Hữu Hưng**			Thành viên HĐQT, Giám đốc					5.000 2.570.610	0,038 20	Cá nhân Đại diện phần vốn của TCT TLVN-NNB
15	Lương Hữu Cảnh										NLQ của NNB
16	Hoàng Thị An										NLQ của NNB
17	Lương Hữu Hùng										NLQ của NNB
18	Lương Thị Thu Hà										NLQ của NNB
19	Lương Trần Cao Trí										NLQ của NNB
20	Lương Cao Trí Dũng										NLQ của NNB
21	Lương Trí Phát										NLQ của NNB

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản		Chức vụ	Số CMT/HC			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với Công ty
		Số	Ngày mở		Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
22	**Nguyễn Diệu Hương**	557589	2017	Thành viên HĐQT,					32.152 2.570.610	0,25 20	Cá nhân Đại diện phần vốn của TCT TLVN-NNB
23	Đặng Bá Sơn Thủy										NLQ của NNB
24	Đặng Nhật Linh										NLQ của NNB
25	Đặng Nhật Minh										NLQ của NNB
26	Nguyễn Tiến Sơn										NLQ của NNB
27	**Đinh Tiến Lộc**			Thành viên HĐQT,					838.738	6,526	Đại diện phần vốn của Công ty TL Sài Gòn-NNB
28	Nguyễn Thu Hương										NLQ của NNB
29	Đinh Thị Ngọc Trâm										NLQ của NNB
30	Đinh Nguyễn Gia Phú										NLQ của NNB
31	Đinh Thị Kim Chi										NLQ của NNB
32	Đinh Thị Phương Lan										NLQ của NNB
33	Đinh Tiến Phát										NLQ của NNB
34	Đinh Tiến Đạt										NLQ của NNB
35	Nguyễn Văn Do										NLQ của NNB
36	Phạm Thị Bính										NLQ của NNB
37	Nguyễn Thanh Trà										NLQ của NNB
38	**Đào Xuân Lập**			Trưởng Ban KS					9.512	0,074	**NNB**
39	Đặng Thị Hồng										NLQ của NNB
40	Đào Xuân Trường										NLQ của NNB
41	Đào Xuân Hữu										NLQ của NNB
42	Đào Xuân Phương										NLQ của NNB
43	Đào Thị Hương										NLQ của NNB
44	Đào Xuân Hoà										NLQ của NNB

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản		Chức vụ	Số CMT/HC			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với Công ty
		Số	Ngày mở		Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
45	Hoàng Thị Hoa										NLQ của NNB
46	Hoàng Thị Bích Thuỷ										NLQ của NNB
47	Trần Thị Hằng										NLQ của NNB
48	Nguyễn thị Phượng										NLQ của NNB
49	Cao Xuân Hoan										NLQ của NNB
50	**Nguyễn Đức Lượng**	121002174634		Phó G.Đốc					21.806	0,169	**NNB**
51	Văn Thị Thu Hà								9.179	0,071	NLQ của NNB
52	Phan Thị Miến										NLQ của NNB
53	Nguyễn Vân Thùy Trang										NLQ của NNB
54	Nguyễn Thị Tuyết Mai										NLQ của NNB
55	Nguyễn Thị Chắt										NLQ của NNB
56	NguyễnThái Sinh										NLQ của NNB
57	Nguyễn Công Hoan										NLQ của NNB
58	Nguyễn Thị Hường										NLQ của NNB
59	NguyễnThị Liên										NLQ của NNB
60	Nguyễn Thị Nhung										NLQ của NNB
61	Trương thị Kim Sơn										NLQ của NNB
62	Nguyễn Thị Thoa										NLQ của NNB
63	Nguyễn Thị Lan										NLQ của NNB
64	Nguyễn Văn Hiệu										NLQ của NNB
65	Nguyễn Khánh Toàn										NLQ của NNB
66	Trình Ngọc Dũng										NLQ của NNB
67	Vũ Thị Phú										NLQ của NNB
68	**Phan Quốc Toàn**			Phó Giám đốc					2.695	0,02	**NNB**
69	Phan Đình Bảo										NLQ của NNB
70	Nguyễn Thị Thơm										NLQ của NNB
71	Nguyễn Thị Thủy										NLQ của NNB
72	Phan Lan Huệ										NLQ của NNB
73	Phan Nguyễn Cẩm Linh										NLQ của NNB
74	Phan Quốc Hưng										NLQ của NNB
75	Nguyễn Khắc Mai										NLQ của NNB
76	Nguyễn Văn Thiêm										NLQ của NNB

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản		Chức vụ	Số CMT/HC			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với Công ty
		Số	Ngày mở		Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
77	Chu Thị Thường										NLQ của NNB
78	**Nguyễn Nguyên Quốc Vũ**			Kế toán trưởng							**NNB**
79	Nguyễn Văn Lý										NLQ của NNB
80	Nguyễn Thị Tuyết										NLQ của NNB
81	Nguyễn Nguyên Quốc Vĩnh										NLQ của NNB
82	Nguyễn Nguyên Quốc Vy										NLQ của NNB
83	Phạm Thái Hằng								2.205	0,017	NLQ của NNB
84	Nguyễn Quốc Hưng										NLQ của NNB
85	Nguyễn Thị Thu Trang										NLQ của NNB
86	**Nguyễn Hữu Hồng Sơn**			TV.BKS							**NNB**
87	Nguyễn Kim Thúy										NLQ của NNB
88	Nguyễn Hồng Lâm										NLQ của NNB
89	Nguyễn Hồng Thúy Nhi										NLQ của NNB
90	Nguyễn Thị Mai Trúc Phượng										NLQ của NNB
91	Nguyễn Hữu Thanh Hiền										NLQ của NNB
92	Nguyễn Hữu Công Danh										NLQ của NNB
93	**Lê Hoàn Vũ**			TV. BKS							**NNB**
94	Phạm Thị Mai	-		-							NLQ của NNB
95	Lê Hoàng Yến Vy	-		-							NLQ của NNB
96	Lê Hoàn Minh Đăng	-		-							NLQ của NNB
97	Lê Hoàn Yến Phương	-		-							NLQ của NNB
98	Lê Thị Mai Hương	-		-							NLQ của NNB
99	Phạm Văn Sáu			-							NLQ của NNB
100	Lê Thị Trừ										NLQ của NNB
101	Lê Văn Thịnh										NLQ của NNB